

KINH NĂM PHẬT ĐÁNH TAM MUỘI ĐÀ LA NI _QUYỀN THỨ TƯ_

Hán dịch: Đại Đường_Thiên Trúc Tam Tạng BỒ ĐỀ LƯU CHÍ phụng chiếu
dịch

Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ

Phục hồi Phạn Chú: HUYỀN THANH

TU CHỨNG TẮT ĐỊA CỦA NĂM ĐÁNH VƯƠNG _PHẨM THỨ CHÍN_

Bấy giờ Đức Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn vào lúc đó vì hết thảy hữu tình đời
đương lai, lại quán Đại Chúng rồi bảo Kim Cang Mật Tích Thủ rằng: ‘Ồ đời đương lai,
phần lớn có hữu tình ngu dốt, tinh tấn hèn kém, Tâm ham sự dơ bẩn vẫn đục, Hạnh
thấp kém, cái thấy thấp kém, chẳng thể thành tựu Đại Pháp vô thượng.

Nếu hữu tình có niềm tin trong sạch, thuần ngay thẳng, yêu thích Chú Pháp,
phát Tâm Bồ Đề, Hạnh thường ngay thẳng chính đúng, đủ tinh tấn.

Này Mật Tích! Ta vì người này lược nói vô lượng Công Đức, oai lực của Đánh
Luân Vương này là nơi mà các Như Lai, hàng Đại Bồ Tát đã khen ngợi chỉ dẫn, cũng
là nơi đã sanh ra Tam Ma Địa Môn của vô lượng Phật, hay khiến vượt qua hết thảy cõi
Ma (ma giới), là sắc thân của Đại Như Lai, tột phá hết thảy Trời, Rồng, Dược Xoa, La
Sát ác, các Pháp ác... Tâm lại cung kính. Hết thảy Chú Pháp của chư Phật, Bồ Tát,
Kim Cang, chư Thiên đều nhiếp trong đây.

Ta ở vô lượng trăm ngàn cu chi kiếp khen nói Chú này cũng chẳng thể hết được.
Đánh Vương Chú này, hết thảy Như Lai đời quá khứ vì hữu tình kia đã dạy bảo, nói
bày. Ta cũng từng ở chỗ của vô lượng trăm ngàn Phật quá khứ, gần gũi, nghe nhận
được Đánh Vương Pháp này, cho nên nay được làm bậc tôn quý trong Chúng, bởi thế
nay sẽ nói Chú Pháp này.

Này Kim Cang Mật Tích! Nếu có người tinh trì, nhớ niệm Đánh Vương Chú
này, liền trừ vô lượng tám nạn đáng sợ, phá các quân Ma, diệt các tội nặng.

Lúc trước đã nói **Tượng**. Tùy vẽ một Tượng, dùng bùa Bạch Đàn Hương xoa tô
Đàn Tràng, ngày ngày ba thời y theo Pháp tắm gội, mặc áo sạch mới, ba thời cúng
dường, ba thời tụng Chú, xoay vần kết nhóm Ấn, tụng Đánh Vương Chú mỗi 200 vạn,
sau đó ba tháng, vào ngày mồng một của kỳ Bạch Nguyệt hái lấy hoa Nhạ Để Diên,
nên vẽ trên Tượng, cột buộc làm dù lọng.

Ngay trước mặt Tượng, trang nghiêm làm cái Đàn ba khuỷu tay, mài Bạch Đàn
Hương làm bùa xoa tô mặt Đàn, lại đem mọi loại hương xoa bôi, hương bột, hương
đốt, đèn bơ, nước thơm, thức ăn uống, hoa... xếp bày trên Đàn, như Pháp hiến cúng.

Vào ngày mồng một của kỳ Bạch Nguyệt, tụng Đánh Vương Chú, Phật Nhân
Chú, ba thời đều tụng 1008 biến, cho đến ngày 15 nhiều quanh bốn mặt của Đàn, thấp
thêm 1008 chén đèn bơ, kết Kim Cang Tòa, tụng Chú đều đều, đến sau đêm, chợp ở
trong hư không nghe tiếng sấm động, tượng hiện ba tướng: một là lọng hoa lay động,
hai là trên tượng phóng ánh sáng lớn, ba là tượng tự cử động. Nhìn thấy tướng này
xong thì điều mà Tâm đã ước nguyện đều được viên mãn.

Nếu y theo Pháp, tinh cần tụng đủ một cu chi số thì gọi là **Thừa Sự Cúng
Đường Phật** ở bậc dưới.

Nếu thường y theo Pháp, tinh cần tụng đủ hai cu chi thì gọi là **Thừa Sự Cúng Dương Phật** ở bậc giữa.

Đủ ba cu chi số thì gọi là **Thừa Sự Cúng Dương Phật** ở bậc trên, chứng trụ **Đại Tự Tại Bồ Tát Địa**, làm Pháp không có ngăn ngại, sức hay điều phục hết thầy tám Bộ Trời, Rồng, Quỷ Thần.

Nếu ưa thích điều phục Trời, Rồng, Thần... tụng bốn biến, liền đều kính phục, tùy theo ý của người trì Chú.

Nếu muốn chứng **Đại Bồ Tát Địa**. Nên đến trên bãi cát ở biển, hoặc trên bãi cát bên sông lớn sông nhỏ... tụng Chú ấn tháp, tháp cao một khuỷu tay, một lần Chú một lần ấn Tháp. Tùy ở trước mỗi một cái tháp, đề hoa, hương, nước, hương đốt... tụng Chú đủ một cu chi. Ở cái tháp cuối cùng, phóng ánh sáng lớn nhập vào thân của người trì Chú.

Vào lúc này thời ba ngàn Đại Thiên: hết thầy Thích Phạm Thiên, Tha Hóa Tự Tại Thiên, Lạc Biến Hóa Thiên, Quảng Quả Thiên, Tịnh Cư Thiên, Sắc Cứu Cánh Thiên với các hàng Trời kèm Chúng Tộc Thiên đều trụ ở hư không, tuôn mưa mọi hương hoa, mọi loại ca tán... với các Rồng, Thần, Dược Xoa, La Sát, hết thầy Quỷ Thần cũng đều tụ hội rải hoa cúng dường rồi khen ngợi. Hết thầy hữu tình trong Địa Ngục **Hàn Băng** đều được ấm áp dễ chịu. Hết thầy hữu tình trong Địa Ngục **Mãnh Hỏa** đều được mát mẻ dễ chịu.

Lúc đó, người trì Chú được oai đức lớn, thân chứng Thần Thông, làm **Thiên Trung Thiên**, thân tướng màu vàng rờn như người trưởng thành, chứng Đại Trí Tuệ, trụ tại ở trong hư không, cùng các hàng Trời trước sau vây quanh bay trên hư không tự tại. Đồng Bạn ấy thấy người làm Pháp đều được đi theo hầu làm **Thiên Tiên Vương**, dùng vô lượng trăm ngàn Chú Tiên trước sau vây quanh, đi đến các cõi Phật tùy theo Tâm đều đến, Hoặc ở cung của Thiên Đế Thích, chia tòa cùng ngồi chung. Thân mạo, oai quang, tinh tấn, Trí Tuệ... hết thầy Trời Người không có ai đủ được, với chứng phương tiện khéo léo của Bồ Tát, Trí Tuệ thâm sâu điều phục hữu tình. Lại tăng thêm thọ mạng vô lượng số kiếp, thấy các Như Lai hiện ra thành Đạo.

Khi ấy, Đức Như Lai lại nói **Già Tha** (Gāthā: Kệ tụng):

“Kia chẳng thể bàn, Trời Người kính
Chặt các Luân: tham, dơ, Tà Kiến
Thân với Trí Tuệ, đại tinh tấn
Sẽ được Thần Thông lợi hữu tình
Thành tựu Luân Vương, chứng Phật Địa
Sống lâu, **Thiên Trung Pháp Thắng Tôn** (bậc Pháp Thắng Tôn trong hàng Trời)”

Kim Cang Mật Tích! Pháp thành tựu này, xưa kia khi Đức **Bảo Kế Phật** còn là phàm phu thời tu trì Đánh Luân Vương này

Pháp thành tựu này có **Kim Cang Trang Phật, Quang Minh Tự Tại Vương Phật**, vô lượng Phật như vậy, mỗi mỗi tu trì

Pháp thành tựu này lại có Quán Thế Âm Bồ Tát, Bất Động Xứ Bồ Tát, Mạn Thù Thất Lợi Bồ Tát, Phổ Hiền Bồ Tát, vô lượng Đại Bồ Tát như vậy khi còn là phàm phu thời tu trì Pháp này, đắc được Bồ Đề.

Này Mật Tích! Như **Nhân Địa** xưa kia của ông, gặp lúc Pháp của Đức **Kim Cang Tràng Như Lai** sắp diệt, vì thương xót hữu tình nên hay làm điều khó làm, tu thành **Phật Nhãn Đại Minh Chú**. Nếu người ở đời đương sai cũng lại như ông, kiên có tinh tiến, phát Tâm Bồ Đề, thương xót hữu tình tu Đánh Vương này, liền được thành tựu.

_Lại riêng tu Pháp. Nên thường đối trước tượng Quán Đảnh Luân Vương, tụng đủ một trăm vạn biến, rồi vào ngày 15 của kỳ Bạch Nguyệt, gia thêm tắm gội sạch sẽ, mặc áo sách mới, một ngày một đêm không ăn không nói, lấy hạt cải trắng (bạch giới tử) hòa với nước, Chứ vào 1008 biến, ở trước Tượng rưới vẩy vòng khắp tám phương, kết làm Đàn Giới. Dem các thức ăn uống, nước thơm, hoa, hương bày trí cúng dường. Trên Đàn,, bốn góc treo các phan, lọnglấy Hùng Hoàng tốt để trên một lá sen đặt chính giữa Đàn, ngòi hướng mặt về phương Đông, Chứ vào Hùng Hoàng này khiến hiện ra ba tướng.

Nếu được tướng âm áp, tức hay điều phục hết thầy hữu tình.

Nếu được tướng khói, tức chứng **An Đát Đà Na Đại Tiên**

Nếu được tướng ánh sáng thì cầm lấy xoa bôi thân, sẽ chứng như thân người trưởng thành, tướng màu vàng ròng, dùng các Chú Tiên trước sau vây quanh, sống lâu một kiếp, làm Chuyên Đại Luân Vương trong Chú Tiên.

Pháp thành tựu **Nguru Hoàng** cũng như vậy.

_Lại có Pháp. Chờ đến tháng Thần Thông của Phật, vào ngày mồng một của kỳ Bạch Nguyệt, khi mặt trời mọc thì một lần tắm gội, mặc áo sạch mới, ba thời cúng dường, ba thời sám hối, một thời liền tụng Đảnh Vương 1008 biến. Như vậy làm Pháp đến ngày 15, lại gia thêm tinh khiết, một ngày một đêm không ăn không nói, lấy áo **Tăng Già Lê** sạch mới, hoặc dùng Tích Trượng, dùng chén bát... Chứ vào 1008 biến để bên trong Đàn, Lại đem mọi loại thức ăn uống, hoa, hương an bày cúng dường, giấp vòng nên kết Giới, ủng hộ nơi thân. Ngòi hướng mặt về phương Đông, tụng Chú đều đều, Chứ vào áo Tăng Già Lê khiến hiện ra đám lửa. Người trì Chú thấy xong, liền khoác trên thân, liền chứng **Chú Tiên**, bay đến cõi Phật, hay hiện mọi thân, sống lâu một kiếp

_Lại có Pháp. Vào tháng Thần Thông của Phật, đi đến bãi cát bên bờ sông, ấn mười vạn cái tháp cao một khuỷu tay, đến ngày 14 như Pháp hộ thân. Lại ở trước tượng, rộng bày cúng dường, ngòi trên cái chiếu cỏ tranh, tay phải cầm một cây kiếm sạch mới, tụng Đảnh Vương Chú, cho đến khi trong hư không phát ra mọi lời khen ngợi, trên tượng Đảnh Vương ấy phóng ánh sáng lớn chiếu thân của người trì Chú, ở trong không trung ấy, vô lượng nhạc Trời không đánh tự kêu. Thời A Tu La Nữ với các Chú Tiên, Chủng Tộc của Chú Tiên cũng đều tập hội, khen ngợi vô lượng. Lúc đó, người trì Chú liền chứng Thân Thông, làm **Chú Tiên Vương**, mặc quần áo của cõi Trời bay đi tự tại, dạo chơi nước Phật, sống lâu một Đại Kiếp.

_Lại có Pháp. Trên đỉnh cao nhất của núi, nghiêm sức Đàn Giới, đặt Tượng, hướng mặt về phương Đông kết Ấn hộ Thân. Lấy các thứ thuốc, mọi loại quả trái tinh khiết làm thức ăn Trai. Dùng ăn uống, tụng Đảnh Vương Chú 21 biến, rồi nên lấy sắt ở rừng Thi Đà làm bánh xe đầy đủ tướng cảm. Người thợ làm bánh xe ấy có sáu căn đoạn chánh, dạy đúc xong rồi, đem một người bạn tốt (thiện bạn) đến hang A Tu La, ở cửa hang, treo tượng kết Đàn. Dùng hạt cải trắng, lá cây Vô Lâu, dầu hạt cải đen (hắc giới tử) như Pháp hoa chung với nhau, ngòi trên cái chiếu cỏ tranh, tay phải cầm bánh xe, một lần Chứ một lần thiêu đốt, đủ mười vạn lần, tức phá then khóa cửa Tu La. Hai mươi vạn biến tức cung điện Tu La rực lửa lớn. Ba mươi vạn viên tức Tu La Đồng Nữ tự hiện ra cung kích bạch rằng: “Đại Sĩ muốn làm việc gì? Nguyện vào cung điện, Đồng Bạn cũng đều được vào, tùy ý sai khiến”. Khi người trì Chú đi vào thì đừng dẫn bạn theo, tại sao thế? vì sợ bị tổn hại.

Nếu khi vào thời tay trái cầm bánh xe, tụng Chú đi thẳng vào trong cung, làm **Tu La Tôn**, hết thấy tài bảo trong cung điện Tu La đều thuộc người trì Chú, hết thấy Tu La Đại Tiên, Tu La Đồng Nữ trong hang đều làm tôi tớ.

Nếu ở Thế Gian: dạo chơi, đi, trụ thì thân cũng được chứng hiện thân, sống lâu một Đại Kiếp.

PHỔ THÔNG THÀNH TỰU PHÁP HỘ MA CỦA NĂM ĐÁNH VƯƠNG _PHẨM THỨ MƯỜI_

Bấy giờ, Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai ngay lúc đó nhập vào **Nhất Thiết Mật Pháp Quang Trung Phật Bất Tư Nghị Giới Thần Biến Tam Ma Địa Vương**. Căng Già Sa hết thấy chư Phật ấy đều ở lúc đấy cũng nhập vào **Nhất Thiết Mật Pháp Quang Trung Phật Bất Tư Nghị Giới Thần Biến Tam Ma Địa Vương**.

Khi ấy, Kim Cang Mật Tích từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay cung kính nhiều quanh Đức Phật bảy vòng rồi lui lại đứng một bên, chiêm ngưỡng Đức Như Lai, mắt chẳng nhìn nơi khác.

Lúc đó, Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai cùng với căng già sa hết thấy Như Lai từ Tam Ma Địa an lành đứng dậy, bảo Kim Cang Mật Tích Vương: “Ông hãy nghe cho kỹ! Hết thấy Phật nói năm Đánh Luân Vương khác Chú đồng Pháp, hay hiện bày **Diệu Đại Bất Tư Nghị Bất Quảng Lược Pháp**. Nếu có thành chứng, như chư Phật nói.

Này Mật Tích! **Nhất Thiết Đánh Vương Thông Dụng Chú Phẩm**, nay Ta trước tiên nói **Nhất Thiết Đánh Vương Tối Thắng Tam Ma Địa Đồng Thịnh Hoán Thân Chú** là:

“Na ma bà già phạ đễ, ồ sắt nị sa gia, ế hứ duệ hứ, bộ già bạn, đạt ma la nhạ, bát la đễ sai, ma ma (xung tên gọi ...) hát lật cát kiệ, kiệ đà, bồ sáp ba, độ bả, mạt lăm lân giả, mạn già, tị la khát-sử, na bả la đễ ca đa, mạt la bá la, cật-la ma dã sa ha”

NAMO BHAGAVATE UṢṆĪSĀYA EHYEHI BHAGAVAM DHARMA-RĀJA PRATĪCHA MAMA (xung tên gọi ...) ARGHAM GANDHA PUṢPA DHŪPA BALIMSYA MAÑCA ABHI-RAKṢA APRATIHATA VARA BALA KRAMĀYA SVĀHĀ

Các Pháp này, cầm hoa màu trắng, Chú vào ba biển, thỉnh triệu hết thấy Chúng Tộc của chư Phật, Đánh Vương, Bồ Tát tập hội trong Đàn rồi ngồi xuống.

Nhất Thiết Cúng Dường Chú là:

“Na ma bà già phạ đễ, ồ sắt nị sa gia, ải ma-hồng, kiệ đàm, bồ sáp bả-hồng, độ bả-hồng, phạ liêm, nễ bả-hồng giả, bả na bả la đễ xa, giá la, giá la, tát bà bộ địa sắt sử đễ, đạt ma la xà, ba la đễ khả đá gia, sa ha”

NAMO BHAGAVATE UṢṆĪSĀYA IMAM GHANDHAM PUṢPAM DHŪPAM BALIM DĪPAM CA PRATĪCCHA KARA KARA, SARVA BUDDHA-ADHIṢṬHITE DHARMA-RĀJA APRATIHATĀYA SVĀHĀ

Một Pháp Chú này. Nếu khi cúng dường thời dùng hương xoa bôi, hoa, nước, hương đốt với các thức ăn uống... đều Chú vào ba biển.

Thỉnh Hỏa Thiên Chú là:

“Na ma bà già phạ đễ, ồ sắt nị sa gia, ế hứ duệ hứ, đễ nhụ ma lý nỉ, a khát na duệ sa ha”

NAMO BHAGAVATE UṢṢNĪṢĀYA _ EHYEHI TEJO-MĀLINĪ AGNAYE SVĀHĀ

Một Pháp này. Khi thiêu đốt **Hỏa Thực** thời tụng ba biến. Trước tiên thỉnh Hỏa Thiên thiêu đốt thức ăn cúng dường. Sau đó mới thiêu đốt thức ăn cúng dường chư Phật, Bồ Tát với các Ứng Hộ Đại Sĩ

Phát Khiển Hỏa Thiên Chú là:

“**Na ma bà già phạ đễ, ồ sất nị sa gia** (Câu bên dưới đồng với bên trên)”

NAMO BHAGAVATE UṢṢNĪṢĀYA _ EHYEHI TEJO-MĀLINĪ AGNAYE SVĀHĀ

Một Pháp này, hết thầy hiến **Hỏa Thực** đã đều hoàn tất xong, tụng 21 biến phát khiển Hỏa Thiên.

Nhất Thiết Đánh Vương Tâm Chú là:

“**Na ma bà già phạ đễ, ồ sất nị sa gia. Úm, trụ lỗ-hồng, bạn đà, sa ha**”

NAMO BHAGAVATE UṢṢNĪṢĀYA _ OM ṬRŪṢ BANDHA SVĀHĀ

Một Pháp này, tự hộ giúp mình, hộ giúp người khác, dựng lập hết thầy Pháp thầy đều thanh tịnh.

Đại Tội Toái Đánh Vương Chú là:

“**Na ma bà già phạ đễ, ô sất nị sa gia. Úm, vi chỉ la noa, độ năng, độ năng (5) đở**”

NAMO BHAGAVATE UṢṢNĪṢĀYA _ OM _ VIKĪRAṆA DHUNA DHUNA DHUH

Một Pháp này. Nếu bị Tỳ Na Dạ Ca quấy nhiễu gây chướng ngại thì thường dùng Chú này quán đánh, hộ thân, kết Giới, kết Đàn, hết thầy thông dụng.

Nếu làm **Đánh Vương Đại Pháp Đàn**. Khi nhà của sạch sẽ thời nên dùng Chú này chú vào **Hỏa Thực**, tro, hạt cải trắng... 108 biến, đem hoà chung với nhau rồi cầm rải tán bốn mặt bên trong bên ngoài của nhà cửa. Hoặc dùng **Nhất Thiết Đánh Vương Tâm Chú** chú vào nước, tro... rồi chú rải tán khắp. Hoặc dùng **Thân Chú Tâm Chú** đã tụng trì, chú vào cũng được. Lại tụng **Tội Toái Đánh Vương Chú** chú vào bốn cây cọc bằng gỗ Khư Đà La 108 biến rồi đóng ở bốn phương, kết làm Đàn Giới.

Tội Ác Quỷ Thần Chú là:

“**Na ma bà già phạ đễ, ồ sất nị sa gia, tát phạ mẽ khát na, bật đồ-phạm sai ca gia, đốt lộ như gia, sa ha**”

NAMO BHAGAVATE UṢṢNĪṢĀYA _ SARVA VIGHNA VIDHVAMṢANA KARAYA TRUṬAYA SVĀHĀ

Một Pháp này hay đập nát hết thầy chúng Quỷ Thần với Chú vào Đồng Bạn che chở kết hộ thân, đứng thẳng ở bốn phương bố thí làm Đại Pháp

Đại Nan Thắng Đánh Vương Chú là:

“**Na ma bà già phạ đễ, ồ sất nị sa gia, tát phạ đất la, a bả la nhĩ đả gia, úm, xả ma dã, xả ma dã, phiến đễ nan đễ, đạt ma la xà, ma sử đễ, ma ha bật-địa, tát bà lạt tha, sa đà ninh, sa ha**”

NAMO BHAGAVATE UṢṢNĪṢĀYA _ SARVATRA APARAJITĀYA _ OM ŚAMAYA ŚAMAYA ŚĀNTI DĀNTI DHARMA-RĀJA BHAṢITE MĀHĀ-BODHI SARVĀTHA SĀDHAYA SVĀHĀ

Một Pháp Chú này. Dùng một cái bình sạch mới đựng đầy nước thơm, Chú vào 108 biến rồi quán đánh, tắm gội thân... thì hay trừ hết thủy tội cầu, tai ách, Tỳ Na Dạ Ca.... Ngày đêm ủng hộ hay trừ hết mộng ác”.

_Bảy giờ, Đức Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn bảo Mật Tích rằng: “Năm Đánh Vương này lại có chút ít Pháp, chỉ nhớ tụng trì, kết **Như Lai Đảnh Ấn** ấn ở trên đánh đầu, Chú Ấn ba lần liền thành ủng hộ. Hoặc dùng tro của Hỏa Thực, hoặc dùng hạt cải trắng... Chú vào bảy biến rồi đội trên búi tóc, đeo trên thân cũng thành ủng hộ

Nếu có tai ách, Vọng Lượng, bệnh tật... khiến lấy sợi dây chỉ trắng, một lần Chú thì thắt một gút rồi đeo giữ trên thân, cổ liền được trừ diệt.

Nếu thích ở rừng Thi Đà làm các Pháp thì kết Ấn, tụng Chú 108 biến liền che giúp cho thân, thực hiện được Pháp đã làm.

Nếu Pháp **Phiến Đế ca** (Śāntika: Tứ Tai) Chú vào bơ thiêu đốt, liền được Pháp thành.

Nếu lấy **Phục Tàng** (kho tàng được chôn dấu) dùng bơ đã luyện tinh sạch, một lần Chú một lần thiêu đốt, 1008 biến thì lấy không có chướng ngại. Hoặc dùng hạt cải trắng, một lần Chú một lần thiêu đốt, 1008 biến cũng được không có chướng ngại.

Lại có Pháp. Vào lúc **Nguyệt Thực**, xoa tô Đàn, đốt hương. Lấy đồ bằng bạc đựng đầy sữa để ở chính giữa Đàn, chuyên tâm Chú vào sữa, đặc biệt đừng quán nhìn mặt trăng, đến khi mặt trăng sắp trở lại như cũ, liền cầm lấy, uống vào thì hay trừ hết thủy ách nạn trong thân.

Lại có Pháp. Trụ ở các danh núi, thường ăn cơm gạo tẻ, uống sữa, ngồi hướng mặt về phương Đông, tụng Chú mãn ba lạc xoa (30 vạn), rồi ở ba ngày ba đêm không ăn không nói, lấy cây Bồ Đề chặt khoảng một khuỷu tay nhúm lửa. Liền đem mè, bơ, lạc, Mật... lượng bằng nhau trộn lại. Trong ba ngày ba đêm, một lần Chú một lần thiêu đốt, không được gián đoạn. Mãn ba ngày đêm khi trời sắp sáng, tức được **Phú Quý tài bảo** tự nhiên.

Lại có Pháp. Lấy bạch giới tử trộn với dầu, một ngày ba thời, một lần Chú một lần thiêu đốt, 1008 biến, mãn bảy ngày liền được người khác tự kính phục.

Nếu thiêu đốt hoa màu trắng thì hàng phục Bà La Môn

Nếu thiêu đốt hoa màu vàng thì hàng phục Sát Lợi

Nếu thiêu đốt hoa màu đen thì hàng phục người Điền Xá

Nếu muốn **sai khiến hàng phục** (khiến phục) người ác Tà Kiến thì vỏ trấu của lúa gạo, lá cây Khổ Luyện, thuốc độc ... lượng bằng nhau, hòa với nhau. Một lần Chú một lần thiêu đốt, liền được khiến phục.

Nếu phạt người ác. Dùng hạt cải đen (hắc giới tử), một lần Chú một lần thiêu đốt, liền được tồi phục.

Nếu muốn khiến phục Quỷ gây bệnh. Kết Ấn, tụng Chú, sau mỗi Chú tụng thêm chữ **Phán** (PHAT)

Nếu người bị vương trùng độc, thuốc độc... làm cho mê man, lo lắng, đau đớn thì người trì Chú sau mỗi biến lại tụng thêm hai chữ **Nhạ Ninh** bảy biến, lại gia thêm ba chữ **Mạc Ma Ma** bảy biến, lại gia thêm chữ **Tỉ** bảy biến, lại gia thêm hai chữ **Như Mục** bảy biến... đều tụng ngầm sẽ nhiếp cầm nhiếp các độc.

Nếu muốn giàu có, dùng các cây có nhựa trắng, chặt một khuỷu tay rồi nhúm lửa, Lấy các quả trái, bơ, mật hòa chung với nhau, một lần Chú một lần thiêu đốt, liền như ước nguyện.

Lại có Pháp. Lấy mè trắng hòa với bơ, mật. Một lần Chú một lần thiêu đốt, cũng được như Nguyện.

Lại có Pháp. Lấy có **Cổ Lâu** chặt một thốn (1/3 dm) hòa với bơ, một lần Chú một lần thiêu đốt, mãi một lạc xoa, liền chuyên Chánh Nghiệp, mạng được tăng thêm tuổi thọ.

Lại có Pháp. Dùng bơ, một lần Chú một lần thiêu đốt thì được oai đức lớn

Lại có Pháp. Lấy bơ, sữa hòa chung với nhau. Một lần Chú một lần thiêu đốt thì được đại an ổn.

Lại có Pháp. Lấy bơ, lạc hòa chung với nhau. Một lần Chú một lần thiêu đốt thì được đại tài thực.

Như vậy **Hỏa Thực**, mỗi ngày ba thời, riêng một thời làm 1008 biến, đều mãi bảy ngày, liền được thành tựu.

Này Mật Tích! Lại có **Đảnh Vương Đại Pháp Được Thành Tựu**. Ở chỗ có Xá Lợi, hoặc trên đỉnh núi, đốt hương cúng dường, ngời hướng mặt về phương Đông, kết Ấn, tụng Chú, mãi ba lạc xoa rồi mới rang hoa gạo (đạo cốc hoa) hòa với bơ, lạc, mật. Ngồi ở trước Tượng, mỗi ngày ba thời, dùng ba ngón tay bốc, một lần Chú một lần thiêu đốt 1008 biến, mãi một lạc xoa. Lại đến rừng **tùng, bách** trên ngọn núi lớn, ba ngày ba đêm không ăn không nói, ngời hướng mặt về phương Đông, cột góc áo Cà Sa, tụng **Đảnh Luân Vương Chú** chú, mãi một lạc xoa xong cột góc áo cà sa. Nếu là người đời (tục nhân) thì Chú vào tóc rồi cột lại, sẽ được **An Đất Đà Na**, dạo chơi trong Thế Gian không bị người nhìn thấy.

Lại có Pháp. Trụ trên các đỉnh núi, thường ăn Đại Mạch, cháo sữa, thường ngời Kiết Già hướng mặt về mặt trời, tụng Chú mãi một lạc xoa thì cũng được chứng **An Đất Đà Na**

Lại có Pháp. Dùng tay trái nắm quyền, Chú mãi một lạc xoa thì chứng Pháp như bên trên.

Lại có Pháp. Nếu lúc **Nguyệt Thực**, xoa tô **Tùy Tâm Đàn**, dùng vật khí bằng đồng đồ đựng đầy bơ của con bò màu vàng đỏ, rồi để bên trong Đàn, dùng cây đũa bằng đồng đồ khuấy bơ đều đều, Chú vào bơ chẳng dứt, khiến hiện ra ba tướng: một là tướng bọt nổi lên, người trì Chú uống vào thì được Đại Văn Trì. Hai là tướng khói, người trì Chú uống vào thì được Đại An Đất Đà Na. Ba là tướng hiện ra ánh sáng, người trì Chú uống vào thì được chứng Thần Thông

Pháp thành tựu Hùng Hoàng cũng như vậy.

Lại có Pháp. Nơi có Xá Lợi, nơi trên đỉnh núi cao, nơi A Lan Nhã, nơi sơn cốc sâu, nơi bên sông, suối ... tạo làm Pháp bánh xe, Pháp cây kiếm, Pháp cái chày, Pháp cây gậy, Pháp da hươu đen... thấy đều trước tiên Chú vào 1008 biến, rồi mới y theo Pháp tụng Chú. Như vậy thành ba loại **Tất Địa Pháp Tam Muội Gia**.

Này Kim Cang Mật Tích Chủ! Ông hãy nghe cho kỹ! Pháp **đồng thành tựu** của năm Đảnh Vương là điều mà chư Phật nói, dùng chút công sức liền được thành tựu. Nếu khi làm Pháp mà nghe thấy tiếng loài trùng **Cật Lý Ca La Sai**, chim **Ca Ca**, chim đẹp...thì vào Đàn làm Pháp liền được thành tựu, mỗi lần tụng Chú thường liên tục quy mạng khắp, mỗi một lần tụng trì hồi thí cho hữu tình thời thù thắng tối thượng, chứng phước của quả lớn.

Nếu có người ngu si, hữu tình ít phước... trong ba ngàn ngày tụng trì Pháp này, vô lượng gian khổ mới được thành tựu. Thế nên Pháp này, nếu người tu trì, tinh tín, một lòng trong sạch trì một Hạnh, tám giới sạch sẽ, chẳng làm Pháp tạp, chỉ trì Pháp này, nên vì Phật Quả cứu giúp chúng sanh liền được quả Đại Phước, tối thượng chứng Địa, thường mộng thấy chư Thiên, bậc Đại Oai Đức liền được thành tựu.

Này Mật Tích! Pháp này như vậy, nếu có người hay y theo phương pháp dạy bảo, phát Tâm Bồ Đề, đọc tụng thọ trì, lắng nghe, suy nghĩ, tu hành liền được Thắng Phước thành tựu tất cả. Tại sao thế? Vì Pháp này đối với ba Trí của nhóm **Văn Trí** chứng thành. Thế nên Pháp này, Ta đã rộng lược vì hữu tình đương lai, nói Pháp này”.

Lại bảo Mật Tích: “Ồ đời đương lai phần lớn có hữu tình tinh tấn yếu kém, tu học thấp hèn, ngã mạn, tà mạn, sân, si, đù sự trói buộc, tham lam, ganh ghét, xu nịnh, tà mạng. Bên ngoài: dáng vẻ, quần áo, bước đi chậm rãi, hiện bày tướng hiện nhưng chẳng giữ Pháp Luật, không có tự thẹn xấu hổ, Ma Quỷ quấy nhiễu tâm, chỉ nói Đoạn Kiến, **trống rỗng** (Không), **không có chỗ có** (vô sở hữu)... Như hữu tình này: ý suy nghĩ, nghiệp suy nghĩ... đêm ngày như vậy, tuy nhiều công khổ, thọ trì các Chú, vĩnh viễn không chứng hiệu. Nay Ta vì các hữu tình có nghiệp Ma nghiệp này, phá nghiệp đen (hắc nghiệp) cho nên nói ra Nan Thắng Phần Nộ Vương Chú của chư Phật xưa kia, để khiến lợi ích cho hữu tình đây được **Tối Chứng**. Nếu có người hay tinh tâm, mỗi ngày ba thời thọ trì đọc tụng, tức phá diệt hết thầy chướng nạn, Ma My, chướng nghiệp”.

Lúc đó, Kim Cang Mật Tích hơn hờ vui vẻ, lễ hai bàn chân của Đức Phật, cúi mình, đứng trước mặt, bạch với Đức Thế Tôn rằng:

“Cứu Thế Đại Giác Tôn!

Nơi người Trí cung kính

Nay con vui nguyện nghe

Nan Thắng Phần Tấn Vương”

Khi ấy, Đức Thế Tôn liền nói Chú là:

“Na mẫu la đất-na đất-la dạ đã

Na ma tát bà bột đà, mạo địa bà đồ-vị mật-dã

Đất địa-dã tha: tức na tức na tức na, phạt lệ đất tha nghiệt đa, tác ha tá đề, tát bà bột đà, nễ vĩ sử đề, a mạo già, a ba-la để ha đế, a ba la tức đế, vi la tề, vi nghiệt đa, bà gia-di, vi ma lê, nễ nại-la sa-la phi bà phạt để-duệ, vị lễ na dĩ đề, nộ la địa nghiệt mê, tát để-duệ, nễ la có lê, ma la, phạt la, vi na xá ni, xa chỉ-da mẫu nê-duệ, sa-đê giả, tát phạt lê na, vị lợi-duệ noa, lạc ca-xoa, lạc ca-xoa, ma-hồng (xung tên gọi...) tát ba ly miệt lan phạt đá, tát phạt ca lãng la toàn tổ, lô na già để-duệ, sa nễ vĩ nột-duật, đồ tử-dụng hạ, nhĩ-dã già-la, tát ly tát-ly bả nê, phạt tát đồa bà, na già, dược ca xoa, la ca xoa, sa nhĩ để-lễ, tát xá già, bộ đa, na bà sa-ma la, bố đa na, ca tra bố đa na, cá khô lật-đô tử-đa la ca mật đa la cật-ly để-dã, ca lật ma noa, mẫn để-la dữu già tổ lật-noa dữu gia đa chỉ để-dữu, ô tổ hạ la, tát bà bà gia, nỗ sư giả-kiến ba địa-la, vô ba tát ngu bả gia tế tỳ-diệu, na mẫu tốt-đô, bà già phạt để-dã, ô đà la, mịch hạp-kinh, nghĩ ly nghĩ ly, la đất-na, cổ la sa ma thất-ly đề, nhĩ lý nhĩ lý, a ca xá đà đồ, đà giả lễ, xí lý xí lý, tát bà đất tha nghiệt đa, lợi-gia thất-la phạt ca lãng già la bộ đề ni vi vật nễ-dạ, lợi-gia mật la ha ma, đất tha nghiệt đa, đất tha nghiệt đế, vi thấp-phạ, tấn để-dã ma la, bả la ca-la mê na mạo phạt nghiệt phạt để-gia, bả la tức đế, lạc ca xoa, lạc ca xoa, ma ma, tát bà nột sư đồ ba nại-la, bào ba gia bệ-duệ, tây bỉ-dã, sa ha”.

Khi Đức Như Lai nói Chú này thời Đại Thiên Giới, Đại Địa, cung điện của các Ma... một lúc đều chấn động mạnh theo sáu cách.

Lúc đó, Đức Như Lai bảo Kim Cang Mật Tích: “Chú này là điều mà Ta đã nói, khen ngợi Công Đức **mười Lực** của bảy Đức Phật, vì khiến lợi ích cho các hữu tình, thọ trì thành tựu Đảnh Luân Vương Chú với các Chú, khiến trong sạch như Pháp viết

chép, đeo mang trên cổ, cánh tay, đánh, tức mau thành chứng, Chú Thần đến trước mặt, vây quanh hộ niệm.

Nếu có đi đến nơi **Tịnh, Bất Tịnh** nên trước tiên tụng **Nan Thắng Vương Tâm Chú** này ba biến, tức thường chẳng bị hết thầy Thiên Ma, Ma Nhân... gây chướng nano.

Nếu hết thầy các Quỷ Thần ác chẳng phục, trái nghịch với Nan Thắng Vương Tâm Chú, tức không được vào thành của Tỳ Sa Môn, phản ngược hết thầy Kim Cang chủng tộc, cũng cùng phản ngược với chủng tộc của mình.

Này Mật Tích! Minh Vương Tâm Chú này có oai đức lớn, hay thành hộ vệ hết thầy sự nghiệp, chư Phật Bồ Tát thầy đều tùy hỷ”.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại bảo Mật Tích: “Ta vì hết thầy Bí Sô, Bí Sô Ni, Tín Nam, Tín Nữ... đã trì thành tựu Đánh Vương Ấn Chú chẳng thể nghĩ bàn này, nói hành Môn Tam Muội Gia nên đều y theo chỗ thanh tịnh trì Giới, phát Tâm Bồ Đề, thỉnh A Xà Lê, vào nhận Pháp Đàn, như Chú Pháp thực hành, đầy đủ căn lành, y theo Thiện Tri Thức nghĩ tính Chánh Niệm, phương tiện khéo léo, quán biết Pháp Giới như Tánh của hư không, vào Bát Nhã Ba La Mật Đa thâm sâu, không có hai Tâm khác nhau, chẳng nói dối, thường chẳng hung bạo, giận dữ, lừa dối, Ngã Mạn, giỡn cợt, chê bai hữu tình, y theo giữ gìn cảnh giới, Pháp Hành của chư Phật Bồ Tát ba đời, khéo phân biệt rõ, tùy vui tu học, chẳng tiếc thân mạng, xa lìa nhân gian, trụ A Lan Nhã, mỗi ngày ba thời phát Tâm Bồ Đề, quy Phật Pháp Tăng, tụng **Bồ Tát Giới**, như chỗ nghe học, suy nghĩ nghĩa của Pháp, tu **bốn Nhiếp Pháp**, lau chùi tháp Phật, xoa tô Đàn cúng dường, phát tâm tinh tiến, tâm miệng hợp một, nên thường khiêm hạ cung kính Hòa Thượng A Xà Lê, đồng học, thương xót hữu tình, thấu đạt mật nghĩa, luôn ưa thích tinh tấn tế độ hữu tình, trụ nội Phật đã trụ... Như vậy tương ứng, liền được thành tựu”.

Lại bảo Mật Tích: “Nếu có người chứng thành Đánh Luân Vương thì đời đương lai, thân tướng màu vàng ròng, ánh sáng vượt hơn trăm ngàn mặt trời, che lấp mọi tướng đều chẳng hiện ra được. Người chứng thành Đánh Vương Chú Pháp, chúng sanh nhìn thấy đều rất vui vẻ, như cái cây Như Ý, viên mãn điều ưa thích.

Lại nữa, Mật Tích! Nếu có Bồ Tát chứng Đánh Pháp này, Tâm ưa thích biến hóa các thức ăn ngon đẹp của cõi Trời, tuôn mưa ban cho hết thầy hữu tình ở Địa Ngục liền được đầy đủ. Người tu Pháp này thì Bồ Tát mười Địa cũng chẳng thể gây chướng ngại.

Này Mật Tích! Nhất Tụ Vương này ở trong các Chú là cao hơn hết. Nếu người thành tựu thì thầy đều viên mãn vạn hạnh của Bồ Tát. Hết thầy tất cả tội do bản, mười tội nặng, báo ứng của Địa Ngục thầy đều tiêu diệt. Được các Thần Thông, trong một sát na liền dạo khắp cõi nước ở mười phương với cõi Trời **A Ca Ni Tra** (Sắc Cứu Cảnh Thiên), thực hành Bồ Tát Hạnh được hết thầy Phật, hết thầy Bồ Tát, Độc Giác, Thanh Văn, chư Thiên vui vẻ khen ngợi. Nếu muốn dạo đến vô biên Thế Giới chỉ lối hóa độ chúng sinh thì tùy theo ngôn âm ở cõi ấy nói các Pháp màu nhiệm cũng đều viên mãn, cho đến dạo đến vô lượng vô số mọi loại Thế Giới, tùy theo Thế Giới ấy hiện mọi loại Thân đều được sắc tướng, ngôn từ xảo diệu.

Lúc đó, Đức Như Lai lại nói kệ rằng:

“Người thành tựu Luân Vương bí mật

Tướng tốt vượt hơn Na La Thiên

Trong các Minh Tiên, đại oai đức

Đều cầm cây kiếm, như sen xanh

Đánh nhau, bay nhảy như mây chuyển

Oai quang mạnh mẽ che Nhật (mặt trời), Nguyệt (mặt trăng)

Nếu có thọ trì Đảnh Luân Pháp
Kẻ khó điều phục, đều điều phục”

_Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại bảo Kim Cang Mật Tích Chủ: “Ta lại vì hết thầy người trì Chú sau này, lược nói nơi thành tựu của ba loại Tát Địa là **Thượng Trung Hạ**. Ba Địa như vậy lại đều có ba loại, hoặc có nơi trong sạch, chẳng trong sạch (tịnh, bất tịnh xứ)

Người Trí khéo biết. **Bậc Thượng** là ba thắng xứ trên Trời. **Bậc Trung** là bờ sông lớn, bờ biển, trong núi. **Bậc Hạ** là suối ao lớn, nơi có hoa sen, nơi có rừng cây nhiều hoa quả, nơi rừng Thi Đà. Nơi chốn như vậy, hết thầy Pháp đều đồng.

Nói nơi **chẳng trong sạch** (bất tịnh): một là nơi có quốc vương ác, hai là nơi có nhiều nạn giặc cướp, ba là nơi có đồng bạn ác, đói khát.... đều chẳng nên ở chung

Tu trì làm Pháp. Lại có ba thời chẳng thể làm Pháp, ấy là: lúc cực nóng, lúc mưa lũ, ba là lúc cực lạnh.

Lại có ba thời tu trì, khéo phân biệt biết. Từ lúc canh năm cho đến giờ Thìn của ngày, từ giờ Ngọ đến giờ Mùi, từ giờ Dậu đến giờ Hợi. Trong thời như vậy làm Pháp niệm tụng đều được viên mãn.

Này Mật Tích! Lại có ba **Mật Pháp**, khéo phân biệt biết. Nếu chẳng hiểu biết thì Pháp đã niệm tụng tức chẳng thành nghiệm. Ở trong ba Pháp **Hồng Ma** (?Hộ Ma) thì Pháp **A Tỳ Già Lỗ Ca** (Hàng Phục) chẳng nên làm. Tại sao thế? Ví như bình thuốc độc, chẳng nên chứa đựng sữa, nếu chứa đựng sữa thì sữa đều tùy theo chất độc. Thế nên khéo biết, còn lại thì nên làm.

Dùng cỏ Cốt Lộ, bọ, cây Uất Đầu Ma La, hoặc cây Phong Hương, hoặc cây Bách, Uất Kim Hương... ngày ngày ba thời đốt lửa cúng dường, làm **Bổ Sát Chi Ca** (Tăng Ích) thành mọi loại các Pháp.

Lại dùng mè đen, mật, bọ, hạt cải trắng, cây Ba La Xa... đốt lửa cúng dường, cũng được thành tựu ba loại Pháp”.

_Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại bảo Kim Cang Mật Tích rằng: “Trong Pháp Vương này lại có **Thành Ấn** hay thành Đảnh Luân Chân Ngôn Vương, Phật Nhân Chân Ngôn... vô lượng oai đức, vô lượng loại việc, vì lợi cho chúng sanh lại nói Chân Ngôn Pháp, trong một Ấn sanh nơi vô lượng.

Lại riêng nhóm Ấn thông dụng, đều hay thành tựu vô lượng việc.

Đảnh Vương Căn Bản Ấn:

Dùng hai tay: đem hai ngón trỏ, hai ngón vô danh, hai ngón út, bên phải đè bên trái, cùng cài chéo nhau vào trong lòng bàn tay rồi nắm quyền. Kèm song song hai ngón cái ấy, co đầu ngón vào trong lòng bàn tay, dựng thẳng hai ngón giữa cùng hợp đầu ngón

Một Pháp Ấn này làm xong, ở trên đảnh đầu phá hết thầy Phật Đảnh. Từ tâm tâm thông với các Phật Đảnh thành tựu Pháp dụng. Nếu hết thầy Trời, Rồng, Dược Xoa, La Sát, A Tố Lạc, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hô La Già, Tỳ Na Dạ Ca ác nhìn thấy xoay vần Ấn này thầy đều sợ hãi bỏ chạy.

Nhất Thiết Luân Vương Tâm Ấn Chú là:

“**Na mạc tam mạn đa bột đà nam. Ứm-hồng, trác lỗ-hồng, bạn đà, sa ha**”

NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM_ OM ṬRŪṢ BANDHA SVĀHĀ

Một Ấn Chú này đủ oai đức lớn. Nếu tụng, xoay vần Ấn thì được an vui lớn, trừ hết mọi khổ, người trong nước được an ninh, cũng hay thành biện hết thầy việc.

Đảnh Vương Thỉnh Hoán Ấn_chi hai

Dựa theo Căn Bản Ấn lúc trước, chỉ đem đầu hai ngón giữa hơi hơi đưa lên đưa xuống, đưa qua, đưa lại.

Một Pháp Ấn này khai triệu hết thầy Phật, hàng Bồ Tát với các Chú Thần.

Một Ấn Chú này, dùng như bên trên nói thì cũng thông với nơi dùng cúng dường, rải hoa, đốt hương.

Thỉnh Hoán Hỏa Thiên Ấn_chi ba

Dựa theo Căn Bản Ấn lúc trước. Chỉ sửa, co hai ngón giữa như thế nửa cái vòng, đầu ngón dùng để dính nhau.

Một Pháp Ấn này, thỉnh gọi **Hỏa Vương** để cúng dường. Nếu hiến cúng đều **Phát Tông** (đưa tiền) Hỏa Thiên, tức lại duỗi thẳng đầu ngón giữa, cúng dường Ấn Chú xong, như bên trên đã nói

Đảnh Vương Tội Toái Ấn_chi bốn

Dựa theo Căn Bản Ấn lúc trước. Chỉ sửa co đầu ngón giữa phải trụ ở vạch lóng thứ nhất trên ngón giữa trái, duỗi thẳng đứng ngón giữa trái.

Kết Ấn này hộ thân, đem Ấn ấn năm nơi, **kết Giới** chuyên theo bên phải, **Giải Giới** chuyên theo bên trái, **Địa Giới** trụ mặt đất, **Thượng Giới** trụ bên trên.

Một Pháp Ấn này cũng gọi là **Tịnh Địa Ấn**, có sức hay thành tựu hết thầy các việc, kết Giới, hộ thân, Tịnh Trì Địa, khi dùng Quán Đảnh thời dùng. Một Ấn Chú này như bên trên nói.

Đảnh Vương Đốt Lỗ Như Ca Ấn_chi năm

Dựa theo Căn Bản Ấn lúc trước. Chỉ sửa co đầu ngón giữa trái trụ ở vạch lóng thứ nhất trên ngón giữa phải, duỗi thẳng đứng ngón giữa phải ấy.

Một Pháp Ấn này gọi là **Đảnh Vương Tâm Ấn** có sức hay điều phục Tỳ Na Dạ Ca gây chướng ngại, các Quả Thần ác. Thường xoay vần Ấn này sẽ đập tan các chướng nạn. Khi Quán đảnh, tám gọi thời dùng sẽ không có các chướng nạn. Một Ấn Pháp này cũng như Chú bên trên.

Nan Thẳng Phấn Nộ Vương Ấn_chi sáu

Dựa theo Căn Bản Ấn. Chỉ sửa, co hai ngón giữa, bên phải đè bên trái, đều đều gấp khoảng giữa ở lưng của ngón tay bên trái bên phải.

Một Ấn Chú này cũng như bên trên nói.

_Này Mật Tích! Đây gọi là lược nói một Ấn sanh ra Ấn sai khác, tùy theo mọi Pháp mà dùng. Nếu rộng Chú lưu bày như vậy, Giáo Hạnh tức có vô lượng, không có vay mượn rộng nói. Tại sao thế? Vì Ta ở Bộ khác đã rộng phân biệt năm Đảnh Luân Vương Thành Tựu Chú cộng với Pháp của Phật Nhân Chú. Dùng Pháp Môn này cho nên được giải thoát.

Nếu dùng cây Phong Hương, chặt bằng nhau dùng nhóm lửa. Lấy mè đen hòa với bơ, sữa... ngày ngày ba thời thiêu đốt cúng dường, tức được Chú Thần vui vẻ hộ thủ, ban cho ba Tát Địa.

Tất Địa (Siddhi) là điều mà hết thầy Phật, Phật Tử nói, vì lợi chúng sanh tùy theo sức tinh tấn, an vui Thế Gian. Người biết Chú này chặt đứt các lưới nghi ngờ, siêng năng pháp hướng tu hành.

Thế nên, Mật Tích! Ông nên nghe cho kỹ! Nếu muốn hết thầy thành tựu Chú Pháp thì nên khởi Chánh Kiến, Từ Bi hết thầy, dốc công ấn Thập tức mau thành tựu,

chúng Địa chẳng khó. Đời này viên mãn Tư Lương Phước Thiện, ngay nơi sanh ra thường thọ nhận Phước Lạc.

Này Mật Tích! Chú Vương này là nơi mà vô lượng vô số hết thầy Như Lai quá khứ đều được **Đảnh Vương Pháp Môn Tâm Địa**, Ta cũng chứng thành **Đảnh Vương Pháp Tâm** này”

_Khi ấy, Đức Thế Tôn lại dùng Phật Nhãn quán sát vô lượng vô biên hết thầy cõi Phật rồi bảo Kim Cang Mật Tích Chủ rằng: “Ta ở các **ba Bộ** khác đã nói Luật Pháp với thành tựu Pháp Ấn Chủ... đều có thể lấy dùng, do sức của Chú ấy hay trừ chướng não

Hết thầy thức ăn: hôi thối, dư bản, dư thừa, để qua đêm...đều chẳng nên ăn. Nếu ăn vào thì chẳng chứng nghiệm Tất Địa

Nhóm Pháp như vậy, lược nói chút ít. Nếu Ta trụ một kiếp rộng diễn nói cũng chẳng thể hết được.

Nếu người được Đảnh Luân Pháp Môn này, thọ trì, cúng dường thì từ đời này cho đến Bồ Đề, rốt ráo chẳng chuyển lùi. Nên biết người này sớm đã ở xưa kia gom chứa tư lương Bồ Đề, căn lành. Do nhân duyên này, nay khiến được **Đảnh Luân Vương Pháp** viên mãn đầy đủ

_Bấy giờ, khi Đức Như Lai nói Kinh này thời Kim Cang Mật Tích Chủ, các Đại Bồ Tát, Bí Sô, Bí Sô Ni, chư Thiên, Rồng, Dược Xoa, La Sát, Càn Thát Bà cho đến hết thầy hữu tình của Thế Gian... nghe Đức Phật nói Kinh, đều rất vui vẻ, tin nhận phụng hành.

KINH NĂM PHẬT ĐẢNH TAM MUỘI ĐÀ LA NI _QUYỂN THỨ TƯ (Hết)_

Án theo **Khai Nguyên Lục** nói rằng: **Nhất Tự Phật Đảnh Luân Vương Kinh** năm quyển, cũng nói là Năm Phật Đảnh hoặc sáu quyển, tức Bản có bốn quyển này cùng với năm quyển Đảnh Luân Vương Kinh kia, chỉ là một Kinh nhưng chia quyển có sai khác.

Lại án theo **Mục Lục** với **Âm Nghĩa Đan Bản Kinh** đều nói: Năm quyển, không có bốn quyển, tức có lẽ bốn quyển Kinh này bị cắt bỏ, nhưng tìm văn tương ấy chẳng phải là chỉ **rộng, hẹp** không đồng, cần hỗ trợ cho nhau, không thể lấy bỏ được.

Nay y theo **Hương Bản**, lưu giữ cả hai.

Hiệu chỉnh xong một Bộ gồm 4 quyển vào ngày 02/11/2013